TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST
Ngày: 13-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tiến;

Ông Nguyễn Minh Đức.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Khổng Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2018/TLST-HS, ngày 07 tháng 2 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh ngày 08/10/1978 tại xã A, huyện B, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn 5, xã A, huyện B, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Bình và bà Nguyễn Thị Tỵ; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị Thiết; có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/12/2012, bị Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình quyết định áp dụng biện pháp "đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc", thời hạn 24 tháng; bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/11/2017, đến ngày 30/11/2017 chuyển tạm giam đến nay; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 24/11/2017, Đỗ Văn T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 29M7-3165 đi từ nhà ở xã A, huyện B, tỉnh Thái Bình đến khu vực

dốc Hoành Nha, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T gặp một người đàn ông, qua dò hỏi T biết người này có ma túy bán. T hỏi mua và đưa cho người này 300.000 đồng người đàn ông nhận tiền T đưa và bán cho T 01 gói nhỏ ngoài gói bằng giấy báo bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (T xác định là Heroine) cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe ra về. Khi T đi đến khu vực xóm 2, xã Thọ Nghiệp, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định thì gặp tổ tuần tra Công an huyện Xuân Trường phát hiện bắt quả tang, thu giữ, niêm phong 01 gói nhỏ trên ký hiệu M; đồng thời còn thu của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel và chiếc xe mô tô do T điều khiển.

Theo Kết luận giám định số 923/GĐKTHS ngày 24/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine; khối lượng (trọng lượng): 0,209 gam.

Cáo trạng số 06/CT-VKS, ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi về cơ bản như đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội đã giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; xử phạt Đỗ Văn T từ 24 đến 27 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy số heroin; trả lại chiếc điện thoại di động cho bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết hợp với kết luận giám định về số Heroin thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở xác định: Ngày 24/11/2017, Đỗ Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,209 gam Heroin với mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại xóm 2, xã Thọ Nghiệp, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Vì vậy, hành vi của bị cáo Đỗ Văn T cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Bộ luật có hiệu lực tại thời điểm bị cáo phạm tội).

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma tuý đang là một vấn đề nhức nhối của xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội; bị cáo Đỗ Văn T là người nghiện, có nhận thức đầy đủ về tác hại, về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, song bị cáo vẫn phạm tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị đưa vào cơ sở giáo dục và chấp hành xong vào năm 2014 nên không được xác định là "tiền sự"; Tuy nhiên được coi là có nhân thân xấu. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Về việc áp dụng điều luật có lợi về hình phạt đối với bị cáo: Xét tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (đã có hiệu lực pháp luật) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" có quy định mức hình phạt thấp hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội Khóa 14; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt theo hướng có lợi đối với bị cáo.

[6] Từ những phân tích trên, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng, đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và phù hợp với chính sách pháp luật hình sự đối với loại tội phạm này.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma tuý nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

[8.1] Số Heroin đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8.2] Chiếc điện thoại di động hiệu Viettel đã thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[8.3] Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29M7-3165 do Đỗ Văn T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, T khai là xe của vợ chồng T mua của một người không rõ tên, địa chỉ trên Hà Nội. Giấy đăng ký xe mang tên Đỗ Thị Hồng, địa chỉ: Công ty 26, tổng cục Hậu Cần - Gia Lâm- Hà Nội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường tiến hành điều tra xác minh, hiện chưa có kết quả nên đã tách hồ sơ làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo T, bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không đủ cơ sở kết luận nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1.1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1.2. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào: điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106; điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

2.1. Tịch thu tiêu hủy số heroin trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 923/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

2.2. Trả lại chiếc điện thoại di động Viettel cho bị cáo Đỗ Văn T.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 21/THA ngày 27/02/2018 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000 đồng.

4. Bị cáo Đỗ Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã A;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.